

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HS-ST
Ngày 20 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trang Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đường Ngọc Đại

Ông Đỗ Cao Phong

- Thư ký phiên toà: Ông Lưu Bình Phương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phúc Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên toà:
Bà Cù Thị Hồng Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2020/TLST- HS ngày 05 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đức H, sinh ngày 07/11/1989; tại xã T, huyện M, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: xã T, huyện M, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Lương Thị D (đã chết); có vợ là Lê Thị T và có 02 con; tiền sự: Không;

Tiền án: 01 tiền án, tại bản án hình sự số: 49/ HS - ST ngày 29/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Đánh bạc”. Chấp hành xong thời gian thử thách án treo ngày 29/11/2019, chưa xóa án tích.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương, (có mặt).

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1989, (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1983, (vắng mặt).

Đều có địa chỉ: xã T, huyện M, thành phố Hà Nội.

- Anh Đỗ Đăng V, sinh năm 1988, (vắng mặt).

Địa chỉ: xã T, huyện M, thành phố Hà Nội.

- Anh Nguyễn Văn H3, sinh năm 1981, (vắng mặt).

Địa chỉ: phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ *Người làm chứng*: Anh Đặng Tiến P, sinh năm 1981, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28/5/2020, sau khi ăn uống tại nhà Nguyễn Văn H2 ở xã Tiến Thắng, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội xong; H2 rủ Nguyễn Văn L, Nguyễn Đức H và Đỗ Đăng V đều trú tại xã T, huyện M, thành phố Hà Nội cùng nhau đến thành phố Phúc Yên để đánh Bi - a ăn tiền thì được tất cả đồng ý. Sau đó cả nhóm cùng nhau thuê xe taxi đi đến quán Bi - a của anh Nguyễn Văn H3 ở tổ 4, phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên để chơi Bi - a ăn tiền. Tại đây, nhóm của H2 được anh H3 sắp xếp cho chơi tại bàn Bi - a số 01. Trước khi chơi tất cả cùng thống nhất mỗi người bỏ ra số tiền 600.000 đồng để đánh bạc, mức cược là 50.000 đồng/1 ván (tức là ai thắng thì những người còn lại phải trả cho người thắng 50.000 đồng) ai thua hết tiền thì nghỉ trước và cách chơi như sau:

Trên bàn Bi - a có 16 quả Bi - a hình tròn, trong đó có 01 quả màu trắng không đánh số gọi là quả cái, còn lại 15 quả được đánh số từ 01 đến 15 và 04 chiếc gậy gỗ hình trụ tròn dài khoảng 1,5m có 01 đầu to và 01 đầu nhỏ dùng để chọc quả Bi - a. Dùng bộ bài tứ lơ khơ 52 quân chia cho mỗi người chơi 03 quân bài rồi cộng tổng điểm của 03 quân bài lại. Sau đó, sử dụng gậy Bi - a chọc vào quả Bi - a cái màu trắng để quả Bi - a này va chạm vào những quả Bi - a được đánh số từ 01 đến 15. Đánh theo lần lượt từng người chơi, ai đánh quả cái trúng vào các quả được đánh số từ 01 đến 15 rơi xuống lỗ ở 4 góc của bàn Bi - a tương ứng với số điểm của 03 quân bài được chia trước thì người đó thắng và những người cùng chơi phải trả cho người thắng 50.000 đồng/ 1 ván như đã thỏa thuận.

Nguyễn Văn H2, Nguyễn Văn L, Nguyễn Đức H và Đỗ Đăng V đánh bạc đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an phường Trưng Nhị, thành phố Phúc Yên kiểm tra hành chính phát hiện lập biên bản và thu giữ vật chứng liên quan.

Đối với Nguyễn Văn H2, Nguyễn Văn L và Đỗ Đăng V, ngày 28/5/2020 đã có hành vi đánh Bi - a ăn tiền nhưng nhân thân của H2, L, V chưa có tiền án, tiền sự về

các tội quy định tại Điều 321, 322 của Bộ luật hình sự, số tiền sử dụng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên chưa đủ cấu thành tội “Đánh bạc”. Ngày 31/8/2020, Công an thành phố Phúc Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 1.500.000 đồng.

Đối với anh Nguyễn Văn H4; trú tại phường T, thành phố P đã cho H, H2, L và V thuê bàn Bi - a số 01 nhưng không biết những đối tượng trên sử dụng để đánh bạc, hành vi không cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật.

- Thu trên bàn Bi - a tổng số tiền 2.400.000 đồng. Trong đó thu tại vị trí của Nguyễn Văn H2 số tiền 900.000 đồng; Thu tại vị trí của Nguyễn Văn L số tiền 600.000 đồng; Thu tại vị trí của Nguyễn Đức H số tiền 600.000 đồng; Thu tại vị trí của Đỗ Đăng V số tiền 300.000 đồng.

- Thu tại túi quần bên trái phía sau của Nguyễn Văn H2 số tiền 2.000.000 đồng.

- Thu tại túi quần bên phải phía sau của Nguyễn Đức H số tiền 1.085.000 đồng.

- Thu tại bàn Bi - a 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

- Thu giữ 01 bàn Bi - a ghi số 01, 04 gậy Bi - a bằng gỗ và 16 quả Bi - a được đánh số từ 01 đến 15 và 01 quả cái.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số: 64/CT - VKSPY ngày 02 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đức H về tội “Đánh bạc”, sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H từ 07 (Bảy) tháng đến 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Đức H số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.400.000 đồng; Trả lại cho anh Nguyễn Văn H3 04 chiếc gậy Bi - a bằng gỗ, 16 quân Bi - a và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; Trả lại cho anh Nguyễn Văn H2 số tiền 2.000.000 đồng; Trả lại cho Nguyễn Đức H số tiền 1.085.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Đức H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến bổ sung gì khác và không có ý kiến tham gia tranh luận.

Bị cáo H nói lời sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai, là vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ân hận, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và xin được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội hòa nhập với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 28/5/2020 tại quán Bi - a của anh Nguyễn Văn H3, ở tổ 4, phường Trung Nhị, thành phố Phúc Yên. Nguyễn Đức H có hành vi đánh Bi -a ăn tiền với Nguyễn Văn H2, Nguyễn Văn L và Đỗ Đăng V đều trú tại xã T, huyện M, thành phố Hà Nội thì bị Công an phường Trung Nhị, thành phố Phúc Yên kiểm tra hành chính phát hiện lập biên bản thu giữ cùng toàn bộ vật chứng liên quan. Tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 2.400.000 đồng.

Bản thân bị cáo H ngày 29/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội xét xử 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án. Tính đến ngày phạm tội này vào ngày 28/5/2020 bị cáo chưa được xóa án tích. Hành vi nêu trên của H đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Đức H đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử lý vi phạm hành chính về hành này...hoặc đã bị kết án về tội này...chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[4] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, cần xử lý nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng, phòng ngừa chung, phục vụ tốt nhiệm vụ giữ vững an ninh trật tự tại địa phương và làm gương cho người khác.

[5] Xét nhân thân bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Đức H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Về nhân thân: Bị cáo H ngày 29/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội xét xử 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án. Tính đến ngày phạm tội này vào ngày 28/5/2020 bị cáo chưa được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật và ham muốn kiếm tiền bất chính nhằm mục đích tiêu sài cá nhân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm buộc bị cáo phải cách ly khỏi cuộc sống cộng đồng để chấp hành hình phạt tù với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát mới đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo có tài sản và có thu nhập nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H số tiền phạt là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung Công quỹ Nhà nước là phù hợp.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.400.000 đồng đã thu giữ trên bàn Bi - a sử dụng để đánh bạc.

- Đối với 01 bàn Bi - a ghi số 01, ngày 31/8/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H3 nhận lại và không có yêu cầu đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 04 chiếc gậy Bi - a bằng gỗ, 16 quân Bi - a và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, cần trả lại cho anh Nguyễn Văn H3.

- Đối với số tiền 2.000.000 đồng đã thu giữ của anh Nguyễn Văn H2 không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho anh H2.

- Đối với số tiền 1.085.000 đồng đã thu giữ của Nguyễn Đức H không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho H nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Đối với Nguyễn Văn H2, Nguyễn Văn L và Đỗ Đăng V, ngày 28/5/2020 đã có hành vi đánh Bi - a ăn tiền nhưng nhân thân của H2, L, V chưa có tiền án, tiền sự về các tội quy định tại điều 321, 322 của BLHS, số tiền sử dụng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên chưa đủ cấu thành tội “Đánh bạc”. Ngày 31/8/2020, Công an thành phố Phúc Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 1.500.000 đồng, là có căn cứ.

[9] Đối với anh Nguyễn Văn H3 là người đã cho H, H2, L và V thuê bàn Bi - a số 01 nhưng không biết những đối tượng trên sử dụng để đánh bạc, hành vi không cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đức H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức H 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Đức H số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.400.000 đồng.
- Trả lại cho anh Nguyễn Văn H3 04 chiếc gậy Bi - a bằng gỗ, 16 quân Bi - a và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.
- Trả lại cho anh Nguyễn Văn H2 số tiền 2.000.000 đồng.
- Trả lại cho Nguyễn Đức H số tiền 1.085.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tất cả vật chứng và số tiền nêu trên đều có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức

thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Đức H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội.
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trang Nhung